

Bản số: 21/2022/HS - ST

Ngày: 19 – 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Tuân;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương Giang và ông Lê Xuân Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn T sinh năm 1974 tại huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn 2, xã Ph, huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T1 và bà Trần Thị Th; vợ là Dương Thúy Ng; có 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ ngày 26/12/2021 đến ngày 01/01/2022 được tại ngoại, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Hoàng Thị Hồng V sinh năm 1991 tại huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn 5, xã Ph, huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Đỗ Thị M; chồng là Dương Ngọc A; có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 78/2020/HSST ngày 29/12/2020 Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP.Hà Nội xử phạt 11 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2021 đến ngày 28/01/2022 được tại ngoại, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Vũ Thế Nh sinh năm 1994 tại huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn 5, xã Ph, huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L và bà Hoàng Thị S; chồng là Hoàng Quang D; có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 01/01/2022 được tại ngoại, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Đỗ Thị H1 sinh năm 1996 tại huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã D, huyện H, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã Ph, huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T2 và bà Cấn Thị H2 (đã chết); chồng là Ngô Văn T3; có 02 con, lớn sinh năm 2015 nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 01/01/2022 được tại ngoại, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Hoàng Mạnh H3 sinh năm 1992 tại huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn 8, xã Ph, huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn P và bà Đỗ Thị L; vợ là Nguyễn Thị H4; có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 01/01/2022 được tại ngoại, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Hoàng Thị Thu Th1 sinh năm 1984 tại huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn Tr 1, xã L, huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T4 và bà Trần Thị X; chồng là Phan Đăng T5; có 02 con, lớn sinh năm 2006 nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 01/01/2022 được tại ngoại, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/12/2021, Hoàng Thị Thu Th1, Hoàng Thị Hồng V, Đỗ Thị H1, Vũ Thị Thế Nh đến nhà Đỗ Văn T để xem bóng đá. Tại đây, Th1, V, H1 và Nh rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi Ba cây. T đồng ý, tất cả rủ nhau lên phòng ngủ tầng 2 để đánh bạc. Khi lên phòng ngủ tầng 2, Th1 nhờ T đi mua bài. T mua bài về đưa cho các đối tượng đánh bạc rồi xuống tầng 1, không tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, các đối tượng tự thống nhất mỗi người chơi nộp cho T 100.000 đồng là tiền phé. Chơi được một lúc, có thêm Hoàng Mạnh H3 đến tham gia đánh bạc cùng với Th1, V, H1 và Nh.

Cách thức đánh bạc: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài rồi bỏ đi các lá 10, J, Q, K chỉ dùng 36 lá từ A (át), 2, 3 đến 9 để chơi Ba cây. Người làm chương chia cho mỗi người chơi 03 lá bài, các con bạc tính điểm rồi so điểm với người làm chương, nếu ai điểm cao hơn thì thắng, còn thấp hơn là thua. Nếu tổng điểm 03 lá bài lớn hơn 10 điểm thì tính hàng đơn vị, còn nếu được 20 điểm thì tính là 10 điểm. Trước khi chia bài thì người chơi đặt cược tiền để đánh bạc, thấp nhất là 100.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng. Nếu người chơi thắng thì người làm chương phải trả cho người chơi đúng bằng số tiền họ đã đặt cược. Ngược lại, nếu thua thì người làm chương được lấy số tiền mà người chơi đã đặt cược. Nếu ai được 10 điểm thì người đó sẽ được làm chương, thay chương cũ, được nhận gấp đôi tiền cược, ai được sấp (tức ba lá bài có cùng điểm, khác chất) sẽ được gấp ba tiền cược. Không chơi đồng hoa (ba lá bài cùng chất).

Khi T lên tầng hai, thấy tiền để giữa chiếu, biết là tiền phé nên cất vào người, rồi chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc. T nhận được 400.000 đồng tiền phé. Đến 21 giờ 45 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ: Thu tại chiếu bạc: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân; số tiền 8.200.000 đồng (*tám triệu hai trăm nghìn đồng*). Trong đó: Thu trước mặt Vũ Thị Thế Nh số tiền 1.700.000 đồng; trước mặt Đỗ Thị H1 400.000 đồng; trước mặt Hoàng Mạnh H3 5.300.000 đồng; trước mặt Hoàng Thị Thu Th1 800.000 đồng.

Thu giữ trong người các đối tượng: Hoàng Thị Hồng V số tiền 700.000 đồng; Vũ Thị Thế Nh số tiền 2.000.000 đồng; Hoàng Mạnh H3 số tiền 1.900.000 đồng; Đỗ Thị H1 số tiền 6.900.000 đồng; Đỗ Văn T giao nộp: Số tiền 600.000 đồng để trong túi áo khoác bên phải và số tiền 8.000.000 đồng để ở khe giường sát tường. Tổng số tiền thu giữ là 28.300.000 đồng (*hai mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng*)

Quá trình điều tra đã làm rõ: Vũ Thị Thế Nh mang theo 15.000.000 đồng đến nhà T để đánh bạc, cho H3 vay 5.000.000 đồng. Nh lấy ra trước 2.000.000 đồng để đánh bạc còn 8.000.000 đồng cất trên người nếu thua hết thì mới lấy ra tiếp để đánh bạc. Nhưng sau đó thắng nên Nh lại cất 2.000.000 đồng vào túi. Khi bị bắt Nh đang thắng 1.700.000 đồng để dưới chiếu bạc, do sợ hãi nên Nh đã nhét 8.000.000 đồng trên người vào khe giường sát tường. Đỗ Thị H1 mang theo khoảng 7.400.000 đồng sử dụng để đánh bạc. H1 lấy ra trước 500.000 đồng để đánh bạc, nếu thua sẽ lấy số tiền 6.900.000 đồng còn lại ra để chơi. Đến khi bị bắt, H1 đang thua 100.000 đồng, còn lại 400.000 đồng để dưới chiếu bạc. Hoàng Thị Thu Th1 mang theo số tiền khoảng 2.500.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt Th1 đang thua 1.700.000 đồng, còn lại 800.000 đồng để dưới chiếu bạc. Hoàng Mạnh H3 mang theo số tiền 1.900.000 đồng sử dụng để đánh bạc, H3 vay thêm của Nh 5.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Khi bị bắt H3 đang thắng 300.000 đồng, H3 để 5.300.000 đồng dưới chiếu bạc và 1.900.000 đồng trên người. Hoàng Thị Hồng V mang theo số tiền 850.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt, V đang thua 150.000 đồng, còn lại 700.000 đồng V để trên người. Khi T lên phòng ngủ, Nh, Th1, V và H3 mỗi người nộp ra 100.000 đồng tiền phé như đã

thống nhất, biết là tiền phé nên T cầm lấy tiền cất vào người. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 28.100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 15 tháng 4 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội “Gá bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Đỗ Thị H1, Vũ Thị Thế Nh, Hoàng Mạnh H3, Hoàng Thị Thu Th1, Hoàng Thị Hồng V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố Đỗ Văn T về tội “Gá bạc”; truy tố các bị cáo Đỗ Thị H1, Vũ Thị Thế Nh, Hoàng Mạnh H3, Hoàng Thị Thu Th1, Hoàng Thị Hồng V về tội “Đánh bạc”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Văn T: 15 – 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thị Hồng V: 06 – 09 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 78/2020/HSST ngày 29/12/2020 Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ còn 12 ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thị Thế Nh, Hoàng Mạnh H3, Hoàng Thị Thu Th1, Đỗ Thị H1 mỗi bị cáo từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 28.100.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Văn T, Đỗ Thị H1, Vũ Thị Thế Nh, Hoàng Mạnh H3, Hoàng Thị Thu Th1, Hoàng Thị Hồng V không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[2]. Tại phiên toà, bị cáo Đỗ Văn T khai: Khoảng 20 giờ ngày 26/12/2021, T đồng ý để Vũ Thị Thế Nh, Hoàng Thị Hồng V, Đỗ Thị H1, Hoàng Thị Thu Th1, Hoàng Mạnh H3 đánh bạc tại nơi ở của mình, mục đích để thu tiền hồ phé. Các đối tượng đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “ba cây”. Hành vi Đỗ Văn T dùng nhà của mình cho 05 đối tượng đánh bạc, T trực tiếp chuẩn bị bộ tứ lơ khơ cho các đối tượng đánh bạc để thu tiền hồ phé 400.000 đồng, đây là hành vi “Gá bạc”. Số tiền các đối tượng dùng đánh bạc là 28.100.000 đồng, vì vậy T đã phạm vào tội “Gá bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Khoảng 20 giờ ngày 26/12/2021 Vũ Thị Thế Nh, Hoàng Thị Hồng V, Đỗ Thị H1, Hoàng Thị Thu Th1, Hoàng Mạnh H3 đến nhà Đỗ Văn T để xem bóng đá rồi rủ nhau đánh bạc. Tại nhà T các đối tượng cùng nhau đánh bạc với hình thức đánh “ba cây” sát phạt nhau bằng tiền. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Phúc Thọ bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc và trong người các bị cáo số tiền là 28.100.000 đồng. Căn cứ vào biên bản thu giữ số tiền trong người các bị cáo, cùng lời khai các bị cáo, xác định được khi đánh bạc Vũ Thị Thế Nh có 15.000.000 đồng cho Hoàng Mạnh H3 vay 05 triệu đồng để đánh bạc, Đỗ Thị H1 có 7.400.000 đồng, Hoàng Thị Thu Th1 có 2.500.000 đồng, Hoàng Mạnh H3 mang theo số tiền 1.900.000 đồng và vay thêm của Nh 5.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc, Hoàng Thị Hồng V có 850.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo về tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, văn hóa và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương.

[4]. Đỗ Văn T là chủ nhà, khi Th1, V, H1, Nh rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức “ba cây”, T đồng ý để các tượng đánh bạc tại nhà của mình, rồi đi mua bộ tứ lơ khơ cho các đối tượng đánh bạc. Vì vậy xác định T đứng đầu vụ và phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét: bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; thân nhân bị cáo là người có công với cách mạng; bị cáo có địa chỉ, nơi cư trú rõ ràng, số tiền hưởng lợi 400.000 đồng là không lớn, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo T, thấy chưa phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử bị cáo hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo thành người tốt, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

[5]. Đối với tội Đánh bạc: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, không có sự phân công vai trò cụ thể, cá thể hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo như sau:

Hoàng Thị Hồng V sử dụng 850.000 đồng để đánh bạc, bị cáo có 01 tiền án: ngày 29/12/2020 Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP.Hà Nội xử phạt 11 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” nhưng không lấy đó là bài học để rèn luyện bản thân, nay tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Tòa án cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông ngoại bị cáo có thời gian phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam và được tặng thưởng nhiều Bằng khen, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị cáo phạm tội trong thời gian giám sát giáo dục của hình phạt cải tạo không giam giữ nên bị cáo phải chấp hành hình phạt còn lại của bản án trước, tổng hợp với hình phạt của bản án lần này, buộc phải chấp hành hình phạt chung.

Vũ Thị Thế Nh có 15.000.000 đồng cho Hoàng Mạnh H3 vay 05 triệu đồng để đánh bạc, Đỗ Thị H1 có 7.400.000 đồng, Hoàng Thị Thu Th1 có 2.500.000 đồng, Hoàng Mạnh H3 mang theo số tiền 1.900.000 đồng và vay thêm của Nh 5.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đều có địa chỉ, nơi cư trú rõ ràng, riêng bị cáo H1 có thân nhân là người có công với cách mạng, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo thấy chưa phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử các bị cáo hình phạt tiền cũng đủ để giáo dục, phòng ngừa.

[6]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Các bị cáo Đỗ Văn T, Đỗ Thị H1, Vũ Thị Thế Nh, Hoàng Mạnh H3, Hoàng Thị Thu Th1, Hoàng Thị Hồng V đều là người dân lao động, không có tài sản, vì vậy sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7]. Các biện pháp tư pháp

Về xử lý vật chứng: Số tiền 28.100.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và trong người các bị cáo, trong đó có 400.000 đồng tiền hồ phé do Đỗ Văn T nộp lại, xác định đây là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc và tiền do phạm tội mà có, sẽ tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài là công cụ các đối tượng dùng để đánh bạc, sẽ tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 200.000 đồng thu giữ của Đỗ Văn T không liên quan đến hành vi đánh bạc. Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ đã trả lại cho Đỗ Văn T là đúng pháp luật.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn T**: 13 (mười ba) tháng tù về tội “Gá bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 tháng tính từ ngày 19/5/2022.

Giao bị cáo Đỗ Văn T cho UBND xã Ph, huyện Ph, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 56; khoản 1 Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Hoàng Thị Hồng V**: 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với hình phạt bản án số 78/2020/HSST ngày 29/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP.Hà Nội xử phạt Hoàng Thị Hồng V 11 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, bị cáo V đã chấp hành 09 tháng 23 ngày còn phải chấp hành tiếp 01 tháng 07 ngày cải tạo không giam giữ (= 12 ngày tù), buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 07 tháng 12 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2021 đến ngày 28/01/2022.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Vũ Thị Thế Nh**: 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng)
- Xử phạt bị cáo **Hoàng Mạnh H3**: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo **Hoàng Thị Thu Th1**: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo **Đỗ Thị H1**: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

4. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13/5/2022 giữa Công an huyện Phúc Thọ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ph, Thành phố Hà Nội).

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 28.100.000 đồng. (Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ph, Thành phố Hà Nội lập ngày 11/5/2022).

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ, Hà Nội;
- CQ THAHS huyện Phúc Thọ, Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Xuân Tuân

